

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5018**/UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày **16** tháng 10 năm 2020

V/v triển khai công tác
phòng ngừa, xử lý vi phạm
pháp luật trong hoạt động
khai thác, tập kết bến bãi,
kinh doanh khoáng sản
và bảo vệ đê điều

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành: Tài nguyên và Môi trường,
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng,
Giao thông vận tải, Cục thuế tỉnh, Công an tỉnh,
Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện nội dung Công văn số 1231/TTg-CN ngày 11/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 5195/BTNMT-TNN ngày 22/9/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai thực hiện Nghị định 23/2020/NĐ-CP quy định về quản lý khai thác cát, sỏi và bảo vệ lòng, bờ bãi sông và để triển khai Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện một số nội dung như sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức rà soát, tham mưu UBND tỉnh khoanh định khu vực cấm hoặc tạm thời cấm hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ, phòng chống sạt lở bờ sông, hành lang bảo vệ nguồn nước đối với sông nội tỉnh; điều tra, đánh giá quan trắc, giám sát diễn biến dòng chảy, bồi lắng, xói lở bờ sông trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động thăm dò, khai thác cát, sỏi trên sông, hồ, vùng cửa sông, ven biển, hoạt động nạo vét, khơi thông luồng đường thủy.

d) Phối hợp với cơ quan Thuế trong công tác kiểm tra xác định sản lượng cát, sỏi lòng sông thực tế đã khai thác, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân được cấp phép.

đ) Tổ chức thực hiện các nội dung tại điểm 1, 2 Công văn số 5195/BTNMT-TNN ngày 22/9/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Công an tỉnh:

a) Thường xuyên tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi tập trung phương tiện khai thác, vận chuyển cát, sỏi, phương tiện khai thác cát, sỏi trái phép, phương tiện tự ý hoán cải lắp đặt thêm hệ thống máy hút cát, sỏi không đúng với đăng kiểm, phương tiện vận chuyển khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp, các tụ điểm khai thác cát, sỏi trái phép và tham mưu cấp có thẩm quyền có giải pháp phòng ngừa, chấn chỉnh không để phát sinh phức tạp về an ninh trật tự.

b) Triển khai các mặt công tác nhiệm vụ cơ bản, chủ động nắm tình hình kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong khai thác, tập kết bến bãi, kinh doanh cát, sỏi; hành vi tập kết, kinh doanh cát, sỏi không có nguồn gốc hợp pháp, trốn thuế trong lĩnh vực khoáng sản.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan trong việc xác định phạm vi, quy mô, ranh giới các khu vực thuộc phạm vi bảo vệ an toàn công trình thủy lợi, đê điều, chỉnh trị dòng sông quy định tại Điều 14 và Điều 18 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP của Chính phủ thuộc trách nhiệm quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, sở, ban, ngành và địa phương có liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thủy lợi, đê điều, kịp thời xử lý vi phạm theo thẩm quyền; kiến nghị UBND tỉnh xử lý các bến bãi tập kết, kinh doanh khoáng sản, hoạt động nạo vét, khơi thông luồng đường thủy vi phạm an toàn đê điều, công trình thủy lợi, hành lang thoát lũ.

4. Sở Giao thông vận tải:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan rà soát khu vực thuộc phạm vi bảo vệ an toàn luồng tuyến, công trình đường thủy nội địa và kiến nghị UBND tỉnh đình chỉ đối với các dự án nạo vét sai quy định, các bến bãi tập kết cát, sỏi không phép, vi phạm hành lang an toàn bảo vệ luồng trên các tuyến đường thủy nội địa được giao quản lý.

5. Sở Xây dựng:

Hướng dẫn, kiểm tra và tổng hợp tình hình đầu tư khai thác, sử dụng cát, sỏi lòng sông; cân đối nhu cầu sử dụng cát trên địa bàn tỉnh; tham gia xây dựng nội dung quản lý cát, sỏi lòng sông trong quy hoạch vùng theo quy định tại khoản 3 và khoản 4, Điều 5 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2020 của Chính phủ trên cơ sở rà soát, kiểm tra các quy hoạch liên quan đến thăm dò, khai thác cát, sỏi lòng sông để hoàn chỉnh nội dung quản lý cát, sỏi lòng sông.

6. Cục thuế tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc chấp hành chế độ hóa đơn, chứng từ kế toán đối với việc kinh doanh cát, sỏi lòng sông; xử lý nghiêm việc hợp pháp hóa, hợp thức hóa chứng từ đầu vào đối với việc sử dụng cát, sỏi tại các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

7. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh:

a) Phối hợp với lực lượng chức năng, chính quyền địa phương các cấp đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật bảo vệ đê điều, phòng chống thiên tai, tài nguyên nước và khoáng sản cho Nhân dân ở khu vực biên giới biển của tỉnh, nhằm nâng cao nhận thức, tự giác chấp hành pháp luật và tích cực tham gia các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh với các vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, tập kết bến bãi, kinh doanh khoáng sản, bảo vệ đê điều.

b) Thường xuyên phối hợp tuần tra, kiểm soát, xử lý các hành vi vi phạm trong hành lang bảo vệ nguồn nước, phòng chống sạt lở bờ sông, suối; hành vi vi phạm trong hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông, suối ở địa bàn khu vực biên giới biển, đảo của tỉnh. Triển khai các mặt công tác nghiệp vụ cơ bản, chủ động nắm tình hình kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản được quy định tại Điều 67 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn theo quy định của Luật Khoáng sản.

b) Xây dựng quy chế phối hợp kiểm tra, xử lý hoạt động khai thác cát, sỏi, lập bến bãi tập kết khoáng sản trái phép, hoạt động kinh doanh khoáng sản không rõ nguồn gốc trên địa bàn giáp ranh.

c) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật bảo vệ đê điều, phòng chống thiên tai, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước.

d) Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn thực hiện các biện pháp bảo vệ cát, sỏi chưa khai thác.

đ) Kiểm tra, ngăn chặn hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép trên địa bàn, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

e) Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn:

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản đến thôn, bản, xóm; vận động Nhân dân địa phương không khai thác, tập kết, kinh doanh, vận chuyển cát, sỏi trái phép;

- Phát hiện và tố giác tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản, khai thác cát, sỏi trái phép; thực hiện quy chế phối hợp trên địa bàn với các xã thuộc các địa phương khác trong khu vực giáp ranh;

- Ngăn chặn hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép ngay sau khi phát hiện và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật; trường hợp vượt quá thẩm quyền, trình cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố nếu để xảy ra hoạt động khai thác, tập kết bến bãi, kinh doanh cát, sỏi lòng sông trái phép trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NN), CN-XD, NC, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN (hc476).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tăng Bính